

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Anh Tuấn, chức vụ: Chánh Thanh tra.

- *Người được ủy quyền:* Ông Phạm Xuân T, chức vụ: Phó Chánh thanh tra. Có mặt ông Thủy, vắng mặt ông Tuấn.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Cao Khắc V, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn T, xã H (nay là xã Liên Hoa), huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

4. Người kháng cáo: Giám đốc sở và Chánh Thanh tra sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình.

5. Người kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Người khởi kiện ông Nguyễn Mạnh C trình bày và yêu cầu: Ngày 06/9/2019, ông Cường có mua 01 xe ô tô, biển kiểm soát 17C-094.12 của ông Cao Khắc Việt ở Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Hai bên ký hợp đồng mua bán xe nhưng chưa có công chứng, đã trả đủ tiền, nhận xe và giấy đăng ký xe. Đến ngày 06/11/2019, ông Cường có nhận chở hàng đến thành phố Thái Bình. Khi đi đến đoạn đường Long Hưng, thành phố Thái Bình thì gặp Đội thanh tra giao thông, kiểm tra tải trọng xe. Sau khi cân kiểm tra tải trọng, Đội thanh tra lập biên bản có 02 lỗi vi phạm, 01 lỗi lái xe chở quá tải, 01 lỗi chủ xe, biên bản được lập hồi 18 giờ 15 phút ngày 06/11/2019, cả hai biên bản đều giao cho ông Cường. Đến ngày 11/11/2019, ông Cường đến Đội thanh tra tỉnh Thái Bình để giải trình trực tiếp, Đội thanh tra trả lời biên bản đã lập rồi, sau đó giao cho 02 quyết định xử phạt vi phạm hành chính và yêu cầu nộp tiền phạt, ông Cường không đồng ý, vì đáng lẽ khi đến Thanh tra giao thông để giải trình theo lịch hẹn tại biên bản vi phạm hành chính, ông Trịnh Xuân Hảo là Chánh Thanh tra sở phải có trách nhiệm hướng dẫn viết đơn giải trình, để bảo vệ quyền lợi cho ông Cường. Chánh Thanh tra đã ban hành 02 quyết định xử phạt hành chính, tổng số tiền nộp phạt là 21.000.000 đồng, tước giấy phép lái xe 02 tháng, kể từ ngày 11/11/2019. Đến ngày 12/11/2019, ông Cường ủy quyền cho ông Lê Đăng K làm đơn khiếu nại lần đầu. Ngày 15/11/2019, nhận được thông báo thụ lý đơn khiếu nại, thông báo đến Thanh tra Sở Giao thông làm việc. Ngày 21/11/2019, Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định số 224/QĐ-TTrS ngày 21/11/2019, về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Lê Đăng K. Không chấp nhận quyết định giải quyết này, nên tiếp tục khiếu nại lần 2. Ngày 10/01/2020, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-SGTVT, về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của ông Lê Đăng K. Không nhất trí với việc giải quyết khiếu nại. Vì vậy, ông Cường khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định gồm: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số 233/QĐ-XPVPHC và số 234/QĐ-XPVPHC ngày 11/11/2019 của Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình, ban hành lại

quyết định xử phạt đứng tên Nguyễn Mạnh C là chủ xe, để ông Cường nộp phạt số tiền 15.000.000 đồng; Quyết định số 224/QĐ-TTrS ngày 21/11/2019 của Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình, về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Lê Đăng K; Quyết định số 03/QĐ-SGTVT ngày 10/01/2020 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình, về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của ông Lê Đăng K. Yêu cầu Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình trả lại số tiền 6.000.000đồng, trả lại số tiền phạt chậm 98 ngày đối với 2 biên lai 294.000đồng và 735.000đồng. Yêu cầu Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình bồi thường 02 ngày công lái xe là 400.000đồng do bị tước giấy phép lái xe trước hạn 02 ngày.

2. Người bị kiện trình bày và có quan điểm:

2.1. Người được ủy quyền của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Thái Bình: Ngày 06/11/2019, Đội thanh tra số 1 Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình phát hiện xe ô tô Biển kiểm soát 17C-094.12, có dấu hiệu chở quá trọng tải. Sau khi kiểm tra xác định có vi phạm, đội đã tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính số 0051722/BB-VPHC, đối với lái xe ông Nguyễn Mạnh C xác định lỗi xe ô tô chở quá trọng tải. Kiểm tra giấy phép xe, ông Cường có xuất trình giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 17C-094.12, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Bình cấp cho ông Cao Khắc Việt. Do vậy, Đội Thanh tra giao thông đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 0051723/BB-VPHC ngày 06/11/2019 đối với ông Cao Khắc Việt là chủ phương tiện BKS 17C-094.12, xác định lỗi chủ xe giao xe cho người khác vi phạm lỗi chở quá trọng tải. Ông Cường đã công nhận nội dung 2 biên bản là đúng, không nói gì về việc đã mua lại xe ô tô của ông Cao Khắc Việt, ký vào biên bản với tư cách người chứng kiến. Ngày 11/11/2019, ông Cường đến Đội xử lý vi phạm làm việc, cán bộ hướng dẫn mức phạt, ông Cường nói không cần giải thích và đồng ý nộp phạt, vì vậy, cán bộ đã in quyết định xử phạt để trình Chánh thanh tra là ông Trịnh Xuân Hảo ký. Ông Cường đã được giao nhận 2 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 233/QĐ-XPVPHC, thể hiện ông Nguyễn Mạnh C phải nộp phạt vào ngân sách nhà nước số tiền 6.000.000 đồng, hình phạt bổ sung tước giấy phép lái xe 2 tháng tính từ ngày 11/11/2019, Quyết định xử phạt hành chính số 234/QĐ-XPVPHC ngày 11/11/2019, thể hiện xử phạt ông Cao Khắc Việt - chủ xe ô tô số tiền 15.000.000đồng. Ngày 12/11/2019, ông Lê Đăng K nhận ủy quyền của ông Nguyễn Mạnh C gửi đơn khiếu nại lần đầu, đối với Quyết định hành chính số 233/QĐ-XPVPHC và Quyết định số 234/QĐĐ-XPVPHC ngày 11/11/2012 đến Thanh tra Sở Giao thông vận tải. Ngày 15/11/2019, Thanh tra Sở ban hành Thông báo số 22/TTrS-TB, về việc thụ lý giải quyết đơn khiếu nại lần đầu. Ngày 21/11/2019, căn cứ vào Thông tư số 07/2013/TTr của Thanh tra Chính phủ ngày 31/10/2013, Thanh tra Sở ban hành Quyết định số 224/QĐ-TTrS về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Đăng K (lần đầu). Sau khi nhận được đơn khiếu nại lần hai của ông Lê Đăng K, ngày 10/12/2019, Sở Giao thông vận tải ban hành Văn

bản số 01/SGTVT-TB, thông báo về việc thụ lý giải quyết đơn khiếu nại (lần hai) của ông Lê Đăng K. Ngày 10/12/2019, gửi Giấy mời số 02/GM-SGTVT mời ông Lê Đăng K - người làm đơn khiếu nại (lần hai), ông Nguyễn Mạnh C, ông Cao Khắc Việt đến dự đối thoại. Tại buổi đối thoại: Ông Phạm Xuân Thủy - Phó chánh Thanh tra Sở ý kiến: tại thời điểm ngày 11/11/2019, ông Nguyễn Mạnh C đến Thanh tra Sở Giao thông vận tải xuất trình biên bản để xử lý, không xuất trình bất cứ giấy tờ gì khác liên quan đến việc mua bán xe; Ông Lê Đăng K ý kiến: Ông Nguyễn Mạnh C tại thời điểm bị lập biên bản vi phạm, ông Cường đã ký công nhận quyền sở hữu xe thuộc về ông Cao Khắc Việt. Nhưng sau đó tìm hiểu, nhận thức lại đã giải trình vào ngày 11/11/2019 là xe đã có hợp đồng mua bán với ông Việt, nên chủ sở hữu xe là ông Nguyễn Mạnh C. Đội xử lý của Thanh tra Sở có hỏi ông Cường là có giấy tờ mua bán gì không, ông Cường trình bày là có. Sau đó, cán bộ thanh tra trực tại phòng xử lý mời ông Cường sang gặp trực tiếp Chánh Thanh tra Sở để trình bày sự việc. Tại buổi đối thoại, ông Kỳ cung cấp Hợp đồng mua bán xe (bản phô tô) đề ngày 06/9/2019 giữa ông Cao Khắc Việt và ông Nguyễn Mạnh C, không có chữ ký ông Việt và không có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. Ngày 26/12/2019, Sở Giao thông vận tải giao đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã H (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của ông Cao Khắc Việt và ông Nguyễn Mạnh C), ông Lê Trung Tuấn - Trưởng Công an xã khẳng định: chưa xác nhận bất cứ giấy tờ mua, bán, tặng, cho phương tiện 17C-094.12 giữa ông Việt và ông Cường; ông Lưu Mạnh Hùng - Phó Chủ tịch khẳng định có một lần xác nhận giấy mua, bán, tặng, cho xe của ông Cao Khắc Việt nhưng không nhớ thời điểm xác nhận và phương tiện mua, bán, tặng, cho là phương tiện nào. Ngày 27/12/2019, Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình tổ chức đối thoại tiếp, ông Kỳ và ông Cường đều có đơn nêu lý do không cần thiết đối thoại và bận công việc nên không đến dự. Ngày 03/01/2020, Sở Giao thông vận tải có Công văn số 01/SGTVT-PC&AT gửi UBND xã H, về việc đề nghị cung cấp thông tin phục vụ giải quyết khiếu nại của công dân, Công văn số 02/SGTVT-PC&AT gửi ông Nguyễn Mạnh C, ông Cao Khắc Việt, ông Lê Đăng K về việc cung cấp thông tin phục vụ giải quyết khiếu nại nhưng đều không có phản hồi. Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu trong quá trình xác minh, giải quyết đơn khiếu nại lần hai của ông Lê Đăng K, căn cứ theo quy định tại Luật Khiếu nại 2011 và các văn bản quy phạm pháp luật về giải quyết khiếu nại hiện hành, Sở Giao thông vận tải đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-SGTVT ngày 10/01/2020, về việc giải quyết đơn khiếu nại lần hai của ông Lê Đăng K, với nội dung không chấp thuận đối với khiếu nại lần hai của ông Lê Đăng K. Đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, vì: Quy trình Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình ban hành Quyết định số 03/QĐ-SGTVT ngày 10/01/2020, về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của ông Lê Đăng K là đúng quy định pháp luật.

2.2. Người được ủy quyền của Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình: Ngày 06/11/2019, Đội Thanh tra giao thông kiểm tra xe ô tô 17C-

094.12 có vi phạm 2 lỗi, nên đội đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 0051722/BB-VPHC đối ông Nguyễn Mạnh C, là người điều khiển phương tiện chở quá tải trọng, Biên bản vi phạm số 0051723/BB-VPHC đối ông Cao Khắc Việt là chủ phương tiện 17C-094.12, đã giao xe cho ông Cường vi phạm việc chở quá tải trọng. Ông Cường đã thừa nhận hành vi vi phạm ký vào 2 biên bản vi phạm hành chính trên, trong đó có biên bản vi phạm của chủ xe thì ông Cường ký tư cách là người chứng kiến. Sáng ngày 11/11/2019, ông Cường đi cùng một người đến Trụ sở Thanh tra sở, để thực hiện nghĩa vụ xử phạt hành vi vi phạm hành chính của 2 biên bản đã lập nêu trên. Sau khi cán bộ văn phòng xử lý thông báo và giải thích các lỗi vi phạm, ông Cường đã nói không phải giải thích nhiều và đồng ý xử lý các vi phạm. Vì vậy, cán bộ đã in 2 Quyết định số 233 và số 234/QĐ-XPHC trình Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải ký ban hành. Cán bộ đã giao nhận 2 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ông Cường không thực hiện nộp tiền phạt vi phạm hành chính. Ngày 12/11/2019, Thanh tra sở nhận được Đơn khiếu nại lần đầu của ông Lê Đăng K được ông Nguyễn Mạnh C ủy quyền, khiếu nại về 02 quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình. Sau khi nhận được đơn khiếu nại, căn cứ quy trình giải quyết khiếu nại, Thanh tra Sở Giao thông vận tải đã thực hiện giải quyết khiếu nại đối với đơn khiếu nại của ông Lê Đăng K, căn cứ vào cơ sở pháp lý của quá trình ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 233 và số 234/QĐ-XPHC ngày 11/11/2019, được trình bày trong quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 224/QĐ-TTrS ngày 21/11/2019 của Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình. Nay ông Cường khởi kiện, đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện, vì: Quy trình ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số 233/QĐ-XPVPHC và số 234/QĐ-XPVPHC ngày 11/11/2019; Quyết định số 224/QĐ-TTrS ngày 21/11/2019 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Lê Đăng K là đúng quy định pháp luật.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Cao Khắc Việt: Ông đã bán ô tô bán tải BKS 17C-094.12 cho ông Cường vào tháng 9/2019, đã nhận đủ tiền, đã bàn giao xe, đăng kiểm xe, hai bên đã làm hợp đồng mua bán xe, chưa công chứng, nhưng đã thỏa thuận ông Cường chịu trách nhiệm kê khai với cơ quan có thẩm quyền, về việc đăng ký sang tên ông Cường, nên ông không chịu trách nhiệm nộp tiền phạt ghi tên ông trong quyết định xử phạt hành chính. Ông không có bất cứ sự liên quan nào trong vụ án này. Đề nghị Tòa án không đưa ông tham gia tố tụng, nên đề nghị không tham gia đối thoại và xin xét xử vắng mặt.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2020/HC-ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, Điều 158, Điều 164, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206 và khoản 1 Điều 348 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án

phí, lệ phí Tòa án. Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là ông Nguyễn Mạnh C, cụ thể: Hủy các quyết định sau: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số 233/QĐ-XPVPHC ngày 11/11/2019 của Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số 234/QĐ-XPVPHC ngày 11/11/2019 của Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình; Quyết định số 224/QĐ-TTrS ngày 21/11/2019 của Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình, về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Lê Đăng K; Quyết định số 03/QĐ-SGTVT ngày 10/01/2020 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình, về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của ông Lê Đăng K; Kiến nghị Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Mạnh C, vi phạm lỗi chủ phương tiện vi phạm lỗi chở quá trọng tải là 15.000.000đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Mạnh C, về việc tiếp tục để kho bạc nhà nước tỉnh Thái Bình quản lý số tiền 15.000.000đồng đảm bảo cho quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đối với lỗi vi phạm của ông Cường là chính chủ xe ô tô Biển kiểm soát 17C-094.12. Yêu cầu Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình trả lại ông Nguyễn Mạnh C số tiền 6.000.000đồng và tiền phạt chậm nộp 98 ngày số tiền 294.000đồng và 735.000đồng thể hiện Biên lai nộp phạt số 0001098 và số 0001097 đề ngày 27/02/2020. Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Mạnh C về 2 ngày công lao động tương đương số tiền 400.000đồng bị mất do tước giấy phép lái xe trước hạn 02 ngày. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/8/2020, Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình có đơn kháng cáo, nội dung: Đề nghị sửa bản án sơ thẩm đảm bảo khách quan, đúng bản chất của sự việc.

Ngày 04/9/2020, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình có đơn kháng cáo, nội dung: Đề nghị sửa bản án sơ thẩm, bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Mạnh C.

Tại Quyết định số 07/QĐ-VKS-HC ngày 26/8/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình kháng nghị bản án sơ thẩm, nội dung: Đề nghị sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Tại phiên tòa:

Người bị kiện giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đề nghị: Sửa bản án sơ thẩm và bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Mạnh C, giữ nguyên các quyết định của Chánh Thanh tra và Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình.

Người khởi kiện đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện đề nghị chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm, bác toàn bộ đơn khởi kiện của người khởi kiện, giữ

nguyên các quyết định của Giám đốc Sở và Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về tố tụng quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật Tố tụng hành chính; những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về hướng giải quyết vụ án, sau khi phân tích nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung kháng cáo, nội dung kháng nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình; Chấp nhận kháng cáo của người bị kiện. Sửa Bản án Hành chính sơ thẩm số 05/2020/HC-ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình và bác toàn bộ đơn khởi kiện của người khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tòa án cấp sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính; Quyết định kháng nghị, đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Người bị kiện là Giám đốc Sở có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 225 Luật Tố tụng hành chính giải quyết vụ án theo quy định.

[2]. Ngày 23/3/2020, ông Nguyễn Mạnh C khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại, cụ thể: Quyết định số 233/QĐ-XPVPHC, số 234/QĐ-XPVPHC ngày 11/11/2019 và Quyết định số 224/QĐ-TTrS ngày 21/11/2019 của Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình; Quyết định số 03/QĐ-SGTVT ngày 10/01/2020 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình. Đây là các quyết định hành chính, được ban hành trong hoạt động quản lý giao thông đường bộ, là đối tượng bị khởi kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32; khoản 1 Điều 115; điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính xác định đối tượng, thẩm quyền, thời hiệu, thụ lý giải quyết là đúng pháp luật.

[3]. Tại Biên bản vi phạm hành chính được lập vào hồi 18 giờ ngày 06/11/2019 thể hiện: ông Nguyễn Mạnh C đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 17B - 09412, vi phạm chở hàng (than cám) vượt trọng tải cho phép tham gia giao thông, được ghi trong giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe trên 50% đến 100% (chở hàng vượt quá 90% có phiếu cân kèm theo, đã xác nhận phiếu cân) quy định tại khoản 6 Điều 24 Nghị định số

46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ, ông Cường công nhận đúng lỗi quá tải,...trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản này, ông Nguyễn Mạnh C là cá nhân vi phạm đến Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình để thực hiện quyền giải trình, yêu cầu ông Cường có mặt lúc 08 giờ 00 ngày 13/11/2019 tại Thanh tra Sở giao thông vận tải giải quyết vụ việc vi phạm, biên bản có sự ký nhận của ông Cường và người lập biên bản Nguyễn Thị Hương Sen; Trên cơ sở biên bản vi phạm, Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình đã ban hành quyết định số 233/QĐ-XPVPHC ngày 11/11/2019, xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Mạnh C: hình thức xử phạt chính 6.000.000đồng, hình thức phạt bổ sung tước quyền sử dụng giấy phép lái xe (hạng C) 02 tháng tính từ ngày 11/11/2019. Xét thấy, tại biên bản vi phạm ghi rõ ông Cường quyền được giải trình trong thời hạn 05 ngày làm việc, đồng thời yêu cầu ông Cường có mặt lúc 08 giờ 00 ngày 13/11/2019 tại Thanh tra Sở giao thông vận tải giải quyết vụ việc, nên quyền giải trình của ông Cường có thể trực tiếp hoặc bằng văn bản với người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được đến hết ngày 13/11/2019. Theo khoản 1 Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012: *“Đối với hành vi vi phạm hành chính mà pháp luật quy định áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc áp dụng mức phạt tiền tối đa của khung tiền phạt đối với hành vi đó từ 15.000.000 đồng trở lên đối với cá nhân, từ 30.000.000 đồng trở lên đối với tổ chức thì cá nhân, tổ chức vi phạm có quyền giải trình trực tiếp hoặc bằng văn bản với người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm xem xét ý kiến giải trình của cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính trước khi ra quyết định xử phạt, trừ trường hợp cá nhân, tổ chức không có yêu cầu giải trình trong thời hạn quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này”*. Căn cứ lời khai ông Thủy xác định, ngày 11/11/2019 ông Cường đến Đội Thanh tra để làm việc, được cán bộ thanh tra giải thích về lỗi, về mức phạt, nhưng ông Cường nói không cần giải thích nữa, cán bộ thanh tra in Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 233 và 234, trình Chánh Thanh tra giao thông ký ban hành vào ngày 11/11/2019, đồng thời giao cho ông Cường hai quyết định trên; ông Cường không đồng ý quyết định số 234/QĐ-XPVPHC, vì cho rằng đã mua xe ô tô và là chủ phương tiện, nhưng ông Thủy xác định, tại thời điểm ngày 06/11/2019 và ngày 11/11/2019, ông Cường đều không đưa ra chứng cứ chứng minh là chủ phương tiện. Thanh tra giao thông xác định, ngày 11/11/2019 ông Cường đã đến trụ sở Thanh tra để làm việc, để thực hiện nghĩa vụ xử phạt hành chính, vì sau khi nghe giải thích về lỗi vi phạm, mức độ phạt thì ông Cường nói không cần giải thích nữa, nhưng ông Cường xác định không được cán bộ giải thích quyền giải trình trực tiếp, phải có văn bản yêu cầu giải trình trực tiếp. Theo khoản 3 Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012: *“Đối với trường hợp giải trình trực tiếp, cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính phải gửi văn bản yêu cầu được giải trình trực tiếp đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn 02 ngày làm việc,*

kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính. Người có thẩm quyền xử phạt phải thông báo bằng văn bản cho người vi phạm về thời gian và địa điểm tổ chức phiên giải trình trực tiếp trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu của người vi phạm. Người có thẩm quyền xử phạt tổ chức phiên giải trình trực tiếp và có trách nhiệm nêu căn cứ pháp lý và tình tiết, chứng cứ liên quan đến hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả dự kiến áp dụng đối với hành vi vi phạm. Cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính, người đại diện hợp pháp của họ có quyền tham gia phiên giải trình và đưa ra ý kiến, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Việc giải trình trực tiếp được lập thành biên bản và phải có chữ ký của các bên liên quan; trường hợp biên bản gồm nhiều tờ thì các bên phải ký vào từng tờ biên bản. Biên bản này phải được lưu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính và giao cho cá nhân, tổ chức vi phạm hoặc người đại diện hợp pháp của họ 01 bản”. Như vậy, ông Cường không được giải thích về quyền giải trình trực tiếp, nên ông Cường không gửi văn bản yêu cầu được giải trình trực tiếp trong thời hạn 02 ngày làm việc, việc này làm mất quyền giải trình trực tiếp của ông Cường theo quy định. Mặt khác, trường hợp ông Cường không có văn bản đề nghị giải trình trực tiếp, thì ông Cường có quyền giải trình bằng văn bản theo Khoản 2 Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012: “Đối với trường hợp giải trình bằng văn bản, cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính phải gửi văn bản giải trình cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính”. Tuy nhiên, trong thời hạn quyền được giải trình bằng văn bản của ông Cường, ngày 11/11/2019, Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình ban hành Quyết định số 233/QĐ-XPVPHC, xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Cường là chưa phù hợp quy định của pháp luật, làm mất quyền được giải trình bằng văn bản của ông Cường.

[4]. Tại Biên bản vi phạm hành chính được lập vào hồi 18 giờ 15 phút ngày 06/11/2019 đối với ông Cao Khắc Việt, xác định là chủ phương tiện ô tô tải Biển kiểm soát 17B - 09412 có hành vi vi phạm hành chính, giao phương tiện cho người làm công (lái xe Nguyễn Mạnh C) điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm theo khoản 6 Điều 24 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ, nên vi phạm quy định tại điểm a khoản 10 Điều 30 của Nghị định số 46/NĐ-CP ngày 26/5/2016. Đội Thanh tra xác định ông Việt là chủ phương tiện không có mặt tại địa điểm vi phạm, nên biên bản này đã giao cho ông Cường ký với tư cách là người chứng kiến; mục 12 của Biên bản xử phạt vi phạm hành chính đã ghi: Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản này, ông Việt là cá nhân vi phạm có quyền gửi văn bản yêu cầu được giải trình trực tiếp đến Chánh Thanh tra Sở Giao thông để thực hiện quyền giải trình, yêu cầu ông Việt có mặt lúc 08 giờ 00 ngày 13/11/2019 tại Thanh tra Sở để giải quyết việc vi phạm. Ông Việt là đối tượng bị lập biên bản vi phạm hành chính không có mặt, theo khoản 2 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012: “Biên bản vi phạm hành chính lập xong

phải giao cho cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính 01 bản; trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền hoặc vượt quá thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản thì biên bản phải được chuyển ngay đến người có thẩm quyền xử phạt để tiến hành xử phạt”. Đội Thanh tra lập biên bản hành vi của ông Việt, theo quy định phải giao cho ông Việt; nhưng Đội Thanh tra giao trực tiếp người chứng kiến là ông Cường, việc ông Cường có giao và thông báo cho ông Việt biết về hành vi vi phạm thì không có căn cứ, nên ông Việt không thể biết để thực quyền giải trình ghi trong biên bản theo quy định; Đội Thanh tra căn cứ vào hành vi của ông Cường và Giấy đăng ký xe ô tô để lập biên bản, xác định ông Việt chủ phương tiện ô tô tải Biển kiểm soát 17B - 09412 có hành vi vi phạm hành chính, giao phương tiện cho người làm công (lái xe Nguyễn Mạnh C) điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm, vi phạm quy định tại điểm a khoản 10 Điều 30 của Nghị định số 46/NĐ-CP ngày 26/5/2016, việc xác định ông Việt vi phạm là chưa đủ căn cứ, vì chưa làm rõ có việc ông Việt giao xe với mục đích để cho ông Cường chở quá trọng tải, hay việc chở quá trọng tải này do ý chí của ông Cường mà ông Việt không biết; Trên cơ sở biên bản vi phạm, Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình đã ban hành quyết định số 234/QĐ-XPVPHC ngày 11/11/2019, xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Cao Khắc Việt: hình thức xử phạt chính 15.000.000đồng. Như vậy, ngoài việc chưa đủ căn cứ để xác định ông Việt đã nhận được biên bản vi phạm hành chính, chưa đủ căn cứ xác định được lỗi vi phạm của ông Việt, trong thời hạn quyền được giải trình của ông Việt theo quy định, nhưng ngày 11/11/2019 ban hành quyết định xử phạt đối với ông Việt là chưa phù hợp pháp luật; Đồng thời về thủ tục giao nhận quyết định xử phạt hành chính đối với ông Việt là không hợp lệ, làm mất quyền được khiếu nại và ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của ông Việt.

[5]. Việc ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 224/QĐ-TTrS ngày 21/11/2019, Chánh thanh tra giao thông cho rằng đã căn cứ vào Thông tư số 07/TT-CP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ, quy định trường hợp vi phạm lỗi của ông Nguyễn Mạnh C và ông Cao Khắc Việt không cần phải tổ chức đối thoại, quá trình làm việc ông Cường không xuất trình chứng cứ chứng minh việc mua bán xe hợp pháp, theo quy định tại Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ Công an quy định đối với xe chính chủ; mặt khác Thanh tra giao thông xác định tại mục 2.1 của Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu ghi: *“Trong các biên bản vi phạm hành chính nêu trên ông Nguyễn Mạnh C không ý kiến nào khác ngoài việc công nhận lỗi vi phạm. Như vậy hành vi vi phạm hành chính của cá nhân vi phạm đã được xác định cụ thể tại các biên bản vi phạm...đây là trường hợp không cần thiết phải thực hiện việc xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính”*. Theo quy định Điều 21 của Thông tư số 07/ TT-CP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định đối thoại là bắt buộc; Biên bản vi phạm hành chính số 0051723/BB-VPHC ngày 06/11/2019 đối với ông Cao Khắc Việt vi phạm quy định tại điểm a khoản 10 Điều 30 là: *“Giao cho người điều khiển phương tiện vi*

phạm tại khoản 6 Điều 24” của Nghị định số 46/NĐ-CP ngày 26/5/2016, nên cần phải xác định rõ do ông Việt không có mặt tại địa điểm vi phạm, vì được giao trực tiếp cho ông Cường ký với tư cách là người chứng kiến, nên ngày 11/11/2019 ông Cường đến trụ sở Thanh tra để làm việc, trong đó có trình bày xe ô tô BKS 17C-094.12 đã mua của ông Cao Khắc Việt phải là tình tiết cần xác minh trong vụ việc hành chính. Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ Công an quy định đối với việc đăng ký xe khi chuyển nhượng, mua bán, tặng cho nếu vi phạm thời hạn chuyển nhượng mua bán không thông báo, kê khai trong thời hạn 30 ngày thì khi đăng ký bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt. Đây là thủ tục hành chính, không phải là căn cứ để xác định giao dịch dân sự mua bán chuyển nhượng xe ô tô. Như vậy, để ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, Thanh tra giao thông đã không tổ chức đối thoại, không tiến hành xác minh việc mua bán xe ô tô, không đảm bảo quyền giải trình trực tiếp cho ông Cường là những vi phạm quy định tại Điều 21 Thông tư số 07/TT-CP ngày 31/10/2013; Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[6]. Việc ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) số 03/QĐ-SGTVT ngày 10/01/2020. Tại phiên đối thoại, các bên đều thừa nhận ông Lê Đăng K xuất trình hợp đồng mua bán xe giữa ông Nguyễn Mạnh C với ông Cao Khắc Việt. Các tài liệu thể hiện, Sở Giao thông vận tải đã tiến hành xác minh tại UBND xã H về hợp đồng mua bán xe giữa ông Việt và ông Cường, đều có hộ khẩu thường trú tại Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình thì việc xác minh tình tiết vụ việc này là chưa đủ. Người bị kiện trình bày đã triệu tập ông Việt để làm việc nhưng ông Việt không có mặt tại địa phương, nên không tiến hành xác minh với ông Việt nhưng không được thể hiện bằng văn bản nào của cơ quan có thẩm quyền. Mặt khác tại biên bản ghi lời khai ông Việt xác định đã giao xe ô tô cho ông Cường, giao đăng ký xe, đăng kiểm xe, đã nhận đủ tiền, không có tranh chấp gì, hợp đồng mua bán xe ô tô hai bên đã ký kết nhưng chưa chứng thực. Như vậy, khi giải quyết khiếu nại lần hai đã tiến hành xác minh về hợp đồng mua bán xe ô tô để xác định chủ phương tiện là có, nhưng việc xác minh tình tiết ai là chủ phương tiện thực tế là không đầy đủ. Vì vậy, việc Giám đốc Sở Giao thông căn cứ vào Thông tư số 15/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ công an để xác định chủ phương tiện là ông Cao Khắc Việt là chưa đủ căn cứ vững chắc, vì hợp đồng mua bán xe ô tô giữa ông Việt và ông Cường chưa được công chứng, chứng thực nhưng ông Cường đã nhận xe, nhận đăng ký xe, đã đăng kiểm xe là giao dịch dân sự đã hoàn thành theo Điều 129 Bộ luật dân sự, Hợp đồng mua bán chưa công chứng, chứng thực là vi phạm về mặt hình thức nhưng không bị vô hiệu. Trong trường hợp này, nếu người mua xe kê khai đăng ký xe chính chủ phương tiện bị xử lý vi phạm về thủ tục hành chính quy định tại Thông tư số 15/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ công an, về việc vi phạm đăng ký xe chính chủ. Do vậy, cần căn cứ điểm e, khoản 3, 5 Điều 76 Nghị định số 46/NĐ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ để xác định ông Cường là chủ phương

tiện để phạt lỗi chủ xe vi phạm chở quá tải số tiền phạt là 15.000.000 đồng mới phù hợp quy định pháp luật.

[7]. Với các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm đồng tình với nhận định của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xác định: Trình tự ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số 233/QĐ-XPVPHC; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số 234/QĐ-XPVPHC đều do Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình ban hành ngày 11/11/2019 không tổng đạt hợp lệ cho ông Việt, không đảm bảo quyền giải trình trực tiếp, không tổ chức đối thoại theo điều 21 Thông tư số 07/TT-CP ngày 31/10/2013, không xác minh đầy đủ việc mua bán xe giữa ông Cao Khắc Việt với ông Nguyễn Mạnh C để xác định chủ phương tiện là những vi phạm khi giải quyết khiếu nại và ban hành Quyết định hành chính giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 224/QĐ-TTrS ngày 21/11/2019 của Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình; Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) số 03/QĐ-SGTVT ngày 10/01/2020 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình. Vì vậy, chấp nhận 1 phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số 233/QĐ-XPVPHC; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số 234/QĐ-XPVPHC đều do Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình ban hành ngày 11/11/2019; Hủy Quyết định hành chính giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 224/QĐ-TTrS ngày 21/11/2019 của Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình; Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) số 03/QĐ-SGTVT ngày 10/01/2020 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình. Kiến nghị Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Mạnh C vi phạm lỗi chủ phương tiện vi phạm lỗi chở quá trọng tải là 15.000.000đồng theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Chấp nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Mạnh C về việc tiếp tục để kho bạc nhà nước tỉnh Thái Bình quản lý số tiền 15.000.000 đồng đảm bảo cho Quyết định xử phạt hành chính đối với lỗi vi phạm của ông Cường là chính chủ xe ô tô BKS 17C-094.12. Trả lại ông Nguyễn Mạnh C số tiền 6.000.000đồng và tiền phạt chậm nộp 98 ngày là 295.000đồng và 735.000đồng. Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Mạnh C yêu cầu bồi thường 2 ngày công lao động do bị tước giấy phép lái xe 2 ngày tương đương số tiền 400.000đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[8]. Tại cấp phúc thẩm, đương sự không cung cấp được chứng cứ mới có thể làm thay đổi bản chất vụ kiện, vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người bị kiện. Hội đồng xét xử phúc thẩm bác toàn bộ kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[9]. Quyết định số 07/QĐ-VKS-HC ngày 26/8/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị sửa bản án sơ thẩm và bác đơn khởi kiện

của người khởi kiện là không có căn cứ. Hội đồng xét xử phúc thẩm bác toàn bộ kháng nghị và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[10]. Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Xét thấy, các căn cứ và lập luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là không có cơ sở, Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[11]. Về án phí: Người bị kiện kháng cáo không được chấp nhận, phải nộp án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Bác toàn bộ kháng cáo của Giám đốc Sở và Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình; Bác toàn bộ Quyết định kháng nghị số 07/QĐ-VKS-HC ngày 26/8/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.

2. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2020/HC-ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

3. Về án phí: Giám đốc Sở và Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình mỗi người phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính phúc thẩm. Đối trừ tổng số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại các Biên lai thu số 0009821 ngày 11/9/2020 và Biên lai thu số 0009819 ngày 10/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình. (đã nộp đủ).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Các Đương sự; (theo Địa chỉ)
- Lưu Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Đặng Đình Lực**